

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về hội nhập quốc tế trong tình hình mới ở các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh về Hội nhập Kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 378/TTr-SCT ngày 07/4/2026,

UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh năm 2026, như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và khu vực còn nhiều biến động, chiến tranh, cạnh tranh thương mại và đầu tư gia tăng, các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn môi trường, lao động, phát triển bền vững và phòng vệ thương mại ngày càng khắt khe.

- Thông qua việc tiếp tục đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, tỉnh Bắc Ninh hướng tới duy trì tăng trưởng kinh tế ổn định, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và doanh nghiệp; tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, gắn với chuyên gia công nghệ, phát triển công nghiệp hỗ trợ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

- Hội nhập kinh tế quốc tế tiếp tục được xác định là động lực quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ hiện đại; phát huy vai trò của Bắc Ninh là trung tâm sản xuất điện tử, bán dẫn và công nghiệp chế biến chế tạo trong vùng Thủ đô; nâng cao khả năng tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; qua đó góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2026.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Trong năm 2026, tập trung thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và các hiệp định thương mại tự do (FTA); đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác, tận dụng các cơ hội từ hội nhập phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Duy trì tăng trưởng xuất khẩu theo hướng ổn định và bền vững, từng bước nâng cao giá trị gia tăng và tỷ trọng sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo, sản phẩm công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao tỷ lệ tận dụng ưu đãi thuế quan từ các FTA, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

- Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, chất lượng cao, ưu tiên các dự án công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn, điện tử, công nghiệp hỗ trợ, logistics, kinh tế số, kinh tế xanh; tăng cường liên kết giữa khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập, đặc biệt trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn môi trường, lao động và phát triển bền vững; nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó với các rủi ro trong thương mại và đầu tư quốc tế.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác hội nhập; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của tỉnh.

- Tăng cường công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư và xúc tiến thương mại, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, đối tác và chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

- Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới, chuyển đổi số trong hoạt động xuất khẩu và xúc tiến thương mại quốc tế.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026**

Để thực hiện các mục tiêu nêu trên, trong năm 2026, tỉnh Bắc Ninh tập trung triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp về tuyên truyền, hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến đầu tư – thương mại và nâng cao năng lực thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm tính kế thừa, liên tục và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, cụ thể:

### **1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hội nhập kinh tế quốc tế**

Trong năm 2026, tập trung đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, gắn với nhu cầu thực tiễn của cán bộ và doanh nghiệp.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới; trọng tâm là

việc thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các yêu cầu đặt ra đối với địa phương, doanh nghiệp.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên đề cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp về các nội dung cốt lõi của hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn môi trường, lao động và phòng vệ thương mại.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng nền tảng số, cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả lan tỏa thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế.

## **2. Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế**

Năm 2026 tập trung rà soát, hoàn thiện nền tảng thể chế, tạo cơ sở pháp lý và môi trường thuận lợi cho hội nhập trong cả giai đoạn 2026–2030.

- Rà soát các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến đầu tư, thương mại, xuất nhập khẩu, logistics, môi trường, quản lý thị trường... nhằm bảo đảm sự phù hợp, thống nhất với các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và các FTA.

- Kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh các quy định chưa phù hợp; khắc phục các điểm nghẽn về thể chế, chính sách ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và hội nhập của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

## **3. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút đầu tư nước ngoài chất lượng cao**

Trong năm 2026, tập trung nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh gắn với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu quả phục vụ doanh nghiệp và nhà đầu tư; tăng cường đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Rà soát, điều chỉnh định hướng và chính sách thu hút đầu tư theo hướng có chọn lọc, ưu tiên các dự án công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn, điện tử, công nghiệp hỗ trợ, logistics, kinh tế số, kinh tế xanh; khuyến khích các dự án có chuyên giao công nghệ và liên kết với doanh nghiệp trong tỉnh.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, bảo đảm môi trường đầu tư ổn định, minh bạch, an toàn.

## **4. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế**

Năm 2026 tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu hội nhập và tận dụng hiệu quả các FTA.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin về thị trường, cam kết FTA, quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu về môi trường, lao động; hướng dẫn doanh nghiệp điều chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với yêu cầu hội nhập.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, năng lực kỹ thuật, xây dựng và phát triển thương hiệu; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp phòng ngừa, ứng phó với các rủi ro, tranh chấp trong thương mại và đầu tư quốc tế, đặc biệt là các vụ việc phòng vệ thương mại.

## **5. Đào tạo, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế**

Trong năm 2026, tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ trực tiếp cho hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, pháp luật quốc tế, các hiệp định thương mại tự do, kỹ năng đàm phán và quản trị rủi ro cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các sở, ngành, địa phương.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục – đào tạo và doanh nghiệp tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn cho doanh nghiệp về thương mại quốc tế, logistics, thương mại điện tử xuyên biên giới, chuyển đổi số.

- Từng bước gắn đào tạo nguồn nhân lực với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

## **6. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế**

Năm 2026 tập trung triển khai các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư và xúc tiến thương mại theo hướng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, cụ thể:

- Tăng cường, củng cố và mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức và đối tác quốc tế có tiềm năng về đầu tư, thương mại và công nghệ, đẩy mạnh triển khai ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ động rà soát, đánh giá toàn diện và cụ thể hóa nội dung các biên bản ghi nhớ hợp tác hữu nghị (MOU) đã ký kết giữa tỉnh Bắc Ninh với các đối tác nước ngoài. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động chi tiết theo từng lĩnh vực hợp tác, xác định rõ mục tiêu, lộ trình, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đầu mối. Tập trung triển khai các nội dung hợp tác trọng tâm, ưu tiên các lĩnh vực như công nghiệp công nghệ cao, thương mại, logistics, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, chuyên giao công nghệ.

- Xây dựng và triển khai chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại năm 2026; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, đa dạng hóa đối tác xuất khẩu, nhất là tại các thị trường trọng điểm và thị trường tiềm năng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và thương mại điện tử xuyên biên giới trong hoạt động xúc tiến thương mại và kết nối thị trường.

- Tăng cường triển khai các chương trình kết nối doanh nghiệp trong nước với các tập đoàn đa quốc gia và doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh nhằm thúc đẩy hình thành và phát triển mạng lưới nhà cung ứng nội địa.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn môi trường và các yêu cầu kỹ thuật của chuỗi cung ứng toàn cầu; thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ thuật và chia sẻ kinh nghiệm quản lý từ các doanh nghiệp FDI.

- Tổ chức các hội chợ, triển lãm chuyên ngành có quy mô khu vực và quốc tế tại tỉnh Bắc Ninh; khuyến khích doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế để quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường.

### **7. Nâng cao năng lực thực thi và tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA)**

Trong năm 2026, tập trung củng cố năng lực thực thi và điều phối hội nhập kinh tế quốc tế tại địa phương:

- Phân công rõ trách nhiệm giữa các sở, ngành trong việc theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các cam kết FTA; phát huy vai trò đầu mối của Sở Công Thương trong điều phối thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp về quy tắc xuất xứ, thủ tục cấp C/O, các biện pháp phòng vệ thương mại và cảnh báo rủi ro trong thương mại quốc tế.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực thi các FTA trên địa bàn tỉnh; kịp thời tổng hợp, báo cáo và kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh năm 2026 được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và được lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được phê duyệt.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và gắn với kết quả thực hiện các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế trong năm 2026.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Công Thương**

- Là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh năm 2026; chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, thực thi và tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do; hỗ trợ doanh nghiệp khai thác thị trường, mở rộng xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng.

- Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

## **2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thu hút các dự án FDI công nghệ cao, dự án công nghiệp hỗ trợ, dự án trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), dự án đổi mới sáng tạo.

- Thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong tỉnh nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và phát triển chuỗi cung ứng trong nước.

- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp trong khu công nghiệp tiếp cận thông tin về các cam kết FTA, tiêu chuẩn quốc tế và các chương trình hỗ trợ hội nhập kinh tế quốc tế.

### **2. Sở Tài chính**

- Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Phối hợp với các sở, ngành lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội và dự toán ngân sách năm 2026 của tỉnh.

- Phối hợp đánh giá tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đối với tăng trưởng, cơ cấu kinh tế và phát triển bền vững của tỉnh.

### **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ mới, công nghệ số trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế của tỉnh trong quá trình hội nhập.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, phát triển tài sản trí tuệ, tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng, áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn môi trường và các yêu cầu quốc tế trong sản xuất, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu của các hiệp định thương mại tự do và thị trường xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến; hỗ trợ hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp triển khai các giải pháp phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, an toàn thông tin mạng và các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ**

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, nhân lực có kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng số và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

## 5. Các sở, ban, ngành liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế trong phạm vi quản lý; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế năm 2026 của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình triển khai; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## 6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành trong công tác tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn.

## 7. Các hội, hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp

- Chủ động tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế; nâng cao năng lực cạnh tranh, tuân thủ các cam kết và tiêu chuẩn quốc tế.

- Phối hợp, phản ánh kịp thời với các cơ quan quản lý nhà nước về khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế và các hiệp định thương mại tự do.

## V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Các sở, ngành, địa phương và các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Công Thương trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Bắc Ninh năm 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất) xem xét, quyết định./.

### *Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước tỉnh chi nhánh Khu vực 12 (địa bàn tỉnh Bắc Ninh); Thuế tỉnh Bắc Ninh; Chi cục Hải quan Khu vực V; Liên đoàn lao động tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TPKTTH, TTTT, THĐT;
  - + Lưu: VT, KTTH<sub>Tứ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thịnh**

**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TỈNH BẮC NINH NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế và các FTA thế hệ mới; tổ chức hội nghị phổ biến cho cán bộ và doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh; UBND các xã, phường; hiệp hội doanh nghiệp	2026
2	Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về quy tắc xuất xứ, tận dụng ưu đãi thuế quan từ các FTA cho doanh nghiệp xuất khẩu.	Sở Công Thương	Chi cục Hải quan Khu vực V; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	2026
3	Tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về hội nhập kinh tế quốc tế và các rào cản thương mại.	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Ban Quản lý các Khu công nghiệp	2026
4	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến đầu tư, thương mại, xuất nhập khẩu nhằm bảo đảm phù hợp với các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.	Sở Công Thương; Sở Tài chính	Sở Tư pháp	2026
5	Tổ chức đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế và các chương trình xúc tiến thương mại tại các thị trường trọng điểm.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; doanh nghiệp	2026
6	Tổ chức hội nghị kết nối cung – cầu, kết nối doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ và mạng lưới nhà cung ứng nội địa.	Sở Công Thương	Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	2026

<b>STT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian</b>
7	Tổ chức Hội chợ quốc tế Công nghiệp – Thương mại tỉnh Bắc Ninh nhằm quảng bá sản phẩm công nghiệp, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ và kết nối doanh nghiệp với đối tác quốc tế.	Sở Công Thương	Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Sở Khoa học và Công nghệ; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Quý II–III/2026
8	Triển khai chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026, quảng bá môi trường đầu tư và tiềm năng phát triển của tỉnh.	Sở Tài chính	Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Sở Công Thương	2026
9	Tổ chức Diễn đàn “Kết nối FDI-FDI Connect 2026” Chủ đề: Hướng tới chuỗi cung ứng toàn cầu bền vững	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Sở Tài chính; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; VCCI	2026
10	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử và nền tảng số trong xúc tiến thương mại và xuất khẩu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	2026
11	Hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký nhãn hiệu, phát triển tài sản trí tuệ phục vụ xuất khẩu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	2026
12	Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn về hội nhập kinh tế quốc tế, logistics và thương mại quốc tế cho doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Sở Nội vụ; các Trường Đại học	2026
13	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ quản lý nhà nước.	Sở Nội vụ	Sở Công Thương	2026

<b>STT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian</b>
14	Tổ chức các hoạt động xúc tiến quảng bá văn hóa – du lịch Bắc Ninh gắn với hội nhập quốc tế.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	2026
15	Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các viện, trường; doanh nghiệp	2026
16	Tăng cường hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan điện tử, tạo thuận lợi thương mại.	Chi cục Hải quan Khu vực V	Sở Công Thương	2026
17	Tổ chức hội nghị phổ biến chính sách thuế đối với doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp xuất nhập khẩu.	Thuế tỉnh Bắc Ninh	Sở Công Thương	2026
18	Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế năm 2026 và báo cáo UBND tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ngành	Cuối năm 2026